

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước
về cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 441/TTr-SCT ngày 21/5/2018, của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 293/BCTĐ-STP ngày 18/6/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018 và thay thế Quyết định số 2581/2012/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các ngành và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, CN (T121).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Tuấn

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý nhà nước về cụm công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 26 /2018/QĐ-UBND ngày 22/8/2018
của UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện quản lý nhà nước về cụm công nghiệp (bao gồm cả cụm công nghiệp làng nghề) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện); các tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc có liên quan đến quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Nguyên tắc:

a) Việc phối hợp quản lý dựa trên chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định và cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp; đồng thời, trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ không làm giảm vai trò, trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan.

b) Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp; đồng thời, hoạt động phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của cơ quan liên quan.

c) Khi được lấy ý kiến bằng văn bản, cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị. Nếu quá thời hạn trên, cơ quan được lấy ý kiến không có văn bản trả lời thì được xem như đã đồng ý và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Phương thức phối hợp:

Mỗi một nội dung được giao cho một đơn vị chủ trì, các đơn vị khác có trách nhiệm phối hợp thực hiện. Khi thực hiện, đơn vị chủ trì có thể sử dụng các phương thức sau:

- Lấy ý kiến bằng văn bản;
- Tổ chức hội nghị lấy ý kiến.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 4. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về cụm công nghiệp

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan:

- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý, phát triển cụm công nghiệp để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền;

- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định để tổ chức thực hiện quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

Điều 5. Quy hoạch và điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan tham mưu lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch và Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp.

Điều 6. Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có dự án) chủ trì lập hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trên địa bàn, gửi Sở Công Thương thẩm định.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp.

Điều 7. Quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có dự án) thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý, sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng.

2. Đối với cụm công nghiệp liên huyện (có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của 02 huyện trở lên): Sở Xây dựng chủ trì, tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 8. Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

1. Về thẩm định dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, dự án xây dựng công trình: Thực hiện theo Quy định về phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh.

2. Về đấu nối hạ tầng giao thông:

- Sở Giao thông vận tải hướng dẫn cho Chủ đầu tư thực hiện thủ tục chấp thuận thiết kế và phương án giao thông nút giao đầu nối của cụm công nghiệp và Quốc lộ; chủ trì chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đầu nối của cụm công nghiệp vào đường tỉnh; Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có dự án) cấp phép thi công nút giao đầu nối của cụm công nghiệp vào đường tỉnh trên tuyến đường được giao quản lý.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có dự án) chủ trì chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông, cấp phép thi công nút giao đầu nối cụm công nghiệp vào đường huyện, đường đô thị, đường xã trên địa bàn.

3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. Trường hợp vượt quá thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh thì hướng dẫn chủ đầu tư lập hồ sơ, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt.

4. Thu hồi đất, cho thuê đất:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có dự án) chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức thẩm định hồ sơ thu hồi đất, cho thuê đất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

Điều 9. Dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp

1. Chủ trương đầu tư:

Thực hiện theo Quy định việc thực hiện trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư; chấp thuận địa điểm đầu tư; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tại Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh.

2. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Thu hồi đất và cho thuê đất đối với dự án đầu tư vào cụm công nghiệp chưa có chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có dự án) chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thẩm định hồ sơ thu hồi đất, cho thuê đất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

4. Báo cáo đánh giá tác động môi trường:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có dự án) thẩm định, phê duyệt kế hoạch bảo vệ môi trường cho các dự án sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.

5. Thẩm định và cấp Giấy chứng nhận phòng cháy chữa cháy:

Công an tỉnh (hoặc cơ quan chức năng thuộc Công an tỉnh phụ trách phòng cháy, chữa cháy theo phân cấp) thực hiện thẩm duyệt thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy và cấp giấy chứng nhận phòng cháy chữa cháy đối với các công trình, dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định hiện hành của pháp luật.

6. Thẩm định dự án đầu tư, thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công:

Sở Xây dựng, các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế ba bước) hoặc thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế hai bước) theo quy định pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Ưu đãi thuế, hỗ trợ ngân sách cho việc quản lý, phát triển cụm công nghiệp

1. Trước ngày 30/6 hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập dự toán kinh phí hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp theo Nghị quyết 29/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại của năm tiếp theo gửi Sở Công Thương để tổng hợp.

2. Trước ngày 31/7 hàng năm, Sở Công Thương tổng hợp dự toán kinh phí quản lý, phát triển cụm công nghiệp, gửi Sở Tài Chính thẩm định.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các ngành, đơn vị liên quan thẩm định dự toán kinh phí hỗ trợ quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để thực hiện cho năm tiếp theo; tổ chức thực hiện quản lý nguồn vốn hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật.

4. Cục Thuế Thanh Hóa hướng dẫn thực hiện các ưu đãi về thuế cho các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, các dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

Điều 11. Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích

Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, quản lý các dịch vụ công ích, giá sử dụng các dịch vụ công của các cụm công nghiệp trên địa bàn; xử lý các vướng mắc trong việc cung cấp và sử dụng dịch vụ công ích của các cụm công nghiệp trên địa bàn quản lý.

Điều 12. Công tác thanh tra, kiểm tra

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) của các tổ chức cá nhân đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp và sản xuất kinh doanh

trong cụm công nghiệp theo quy định mỗi năm không quá 1 lần, trừ khi có dấu hiệu vi phạm.

Chương III KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 13. Khen thưởng, kỷ luật

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế này thì được khen thưởng theo quy định; nếu vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Công tác thông tin báo cáo

1. Định kỳ trước ngày 25 tháng 7 hàng năm và tháng 01 năm sau, UBND cấp huyện lập báo cáo tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh tại các cụm công nghiệp trên địa bàn trong 6 tháng và cả năm theo Biểu 03, Phụ lục 1, Thông tư số 15/2017/TT-BCT của Bộ Công Thương, gửi Sở Công Thương.

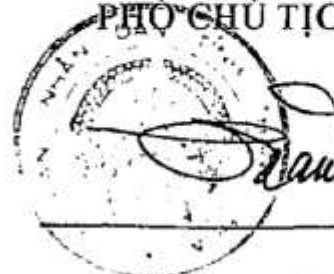
2. Định kỳ trước ngày 31 tháng 7 hàng năm và tháng 01 năm sau, Sở Công Thương lập báo cáo tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng và cả năm theo Biểu 04, Phụ lục 1, Thông tư số 15/2017/TT-BCT của Bộ Công Thương, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Anh Tuấn